BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
----------o0o----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------o0o----------

ĐIỂM THI HỌC PHẦN HỆ ĐẠI HỌC CHUYÊN NGÀNH HAI
Chuyên ngành: Tiếng Anh Khóa: Khóa 2016
Học kỳ: Kỳ 1 Lần thi: Lần 1 Môn học:ENG101 Kỹ năng tiếng Anh I

STT	Mã SV	Ngày sinh	Lớp	Điểm	Đọc	Viết	Nghe	Nói	Ghi chú
1	1307020044	03/01/1995	1ACN2-16	7.5	7.5	7.0	8.5	7.5	
2	1307030098	25/04/1995	1ACN2-16	8.5	8.0	7.5	9.5	8.0	
3	1307050044	22/10/1995	1ACN2-16	8.0	7.5	7.5	8.5	8.0	
4	1307050134	26/10/1995	1ACN2-16	8.0	7.5	7.0	9.5	8.0	
5	1307090115	20/11/1995	1ACN2-16	7.5	7.5	7.5	7.5	7.0	
6	1407030095	16/03/1996	1ACN2-16	7.5	7.0	7.0	8.0	7.0	
7	1407090022	27/09/1996	1ACN2-16	9.0	8.5	7.5	10.0	9.0	
8	1407100007	21/03/1996	1ACN2-16	8.0	7.5	8.0	8.0	7.5	
9	1407100044	07/10/1996	1ACN2-16	7.5	7.0	8.0	7.5	7.0	
10	1507020053	16/10/1997	1ACN2-16	7.5	7.5	7.0	8.5	7.0	
11	1507020085	05/07/1996	1ACN2-16	8.5	8.0	7.5	9.5	8.0	
12	1507040033	09/02/1997	1ACN2-16	7.5	7.5	7.5	7.5	7.0	
13	1507040037	22/08/1997	1ACN2-16	6.0	5.0	6.5	5.5	7.5	
14	1507040066	30/04/1997	1ACN2-16	8.0	8.5	6.5	8.5	8.0	
15	1507090071	07/06/1997	1ACN2-16	8.0	7.5	7.5	9.0	7.0	
16	1507090117	15/12/1996	1ACN2-16	8.5	7.5	8.5	9.0	8.0	

Hà Nội, Ngày ....tháng ....năm 2016
Trưởng Khoa

PHÓ TRƯỞNG KHOA
Hoàng Văn Hoạt